

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU  
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 02/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 30-01-2023.

V/v ly hôn.

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:** Bà Phan Thị Mai Dung.

**Các Hội thẩm nhân dân:**

1. Bà Bùi Thị Hải Đường;

2. Bà Nguyễn Thị Kim Đào;

**Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Hoàng Liêm là Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

**Đại diện Viện kiểm sát Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Bà Lâm Phượng Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 342/2022/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2022 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2022/QĐST-HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2023 giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Chị Phan Thị H, sinh năm 1981; địa chỉ: Số A, Tổ B, ấp B1, xã P, Huyện D, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

2. **Bị đơn:** Anh Huỳnh Xuân V, sinh năm 1977; địa chỉ: Số A, Tổ B, ấp B1, xã P, Huyện D, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện đề ngày 10 tháng 10 năm 2022 và lời khai của đương sự trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn chị Phan Thị H trình bày:

Chị và anh Huỳnh Xuân V chung sống như vợ chồng trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới và có đăng kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, Huyện D, tỉnh Tây Ninh vào năm 2002. Sau khi kết hôn chị và anh V chung sống hạnh phúc cho đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do chị và anh V bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau, hiện tại chị và anh V đã sống ly

thân. Từ khi ly thân chị và anh V không ai có thiện chí hàn gắn đoàn tụ. Nên nay chị yêu cầu được ly hôn với anh Huỳnh Xuân V.

Về con chung: Chị và anh V có hai con chung tên Huỳnh Thị Kim T, sinh ngày 08-8-2004 và Huỳnh Nhật H, sinh ngày 22-3-2000. Hiện nay cháu T và cháu H đã thành trưởng thành. Nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Bị đơn anh Huỳnh Xuân V đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt nên không có lời trình bày.*

*Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.*

1. Việc tuân theo pháp luật tố tụng: Tòa án thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền. Thẩm phán chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án; Hội đồng xét xử tiến hành xét xử đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và Thư ký phiên tòa thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn; nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật; Riêng bị đơn anh Huỳnh Xuân V chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng, vắng mặt không tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án không lý do, làm cho việc giải quyết vụ án kéo dài thời gian.

2. Việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử quyết định:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Phan Thị H đối với anh Huỳnh Xuân V. Chị Phan Thị H được ly hôn anh Huỳnh Xuân V.

Về con chung: Cháu Huỳnh Thị Kim T, sinh ngày 08-8-2004 và Huỳnh Nhật H, sinh ngày 22-3-2000. Đã thành niên, nên không đặt ra giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có tranh chấp, không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Chị Phan Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm về việc ly hôn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, nghe đương sự trình bày và hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về thẩm quyền và thủ tục tố tụng:

Chị Phan Thị H yêu cầu ly hôn với anh Huỳnh Xuân V. Anh V có địa chỉ đang cư trú tại: Ấp B1, xã P, Huyện D, tỉnh Tây Ninh. Căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu.

Anh Huỳnh Xuân V vắng mặt tại phiên tòa Tòa án đã triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai. Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án là đúng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Chị H và anh V qua một thời gian tìm hiểu thì tiến đến hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới và có đăng kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, Huyện D, tỉnh Tây Ninh vào ngày 23 tháng 8 năm 2002. Hôn nhân giữa chị H và anh V là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Thời gian đầu chị H và anh V chung sống hạnh phúc, đến năm 2019 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn do chị H và anh V bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau, hiện tại chị H và anh V đã sống ly thân. Tòa án đã nhiều lần mời anh V hòa giải nhưng anh V không tham gia tố tụng, không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Anh V không có thiện chí, không muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng nên Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn hôn nhân gia đình giữa chị H và anh V ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, hiện tại anh chị vẫn tiếp tục sống ly thân cho thấy không có khả năng hàn gắn đoàn tụ với chị H. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu ly hôn chị Phan Thị H đối với anh Huỳnh Xuân V là phù hợp với Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Cháu Huỳnh Thị Kim T, sinh ngày 08-8-2004 và Huỳnh Nhật H, sinh ngày 22-3-2000. Đã thành niên, nên không đặt ra giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Trong quá trình giải quyết vụ án, chị Phan Thị H xác định không yêu cầu Tòa án tài sản chung và không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Huỳnh Xuân V trong quá trình giải quyết vụ án, không tham gia tố tụng, không cung cấp ý kiến của mình đối với yêu cầu của chị H. Do đó, Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết về tài sản chung và nợ chung.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên ghi nhận.

[6] Về án phí: Chị H phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự. Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Phan Thị H đối với anh Huỳnh Xuân V. Chị Phan Thị H được ly hôn đối với anh Huỳnh Xuân V.

2. Về con chung: Cháu Huỳnh Thị Kim T, sinh ngày 08-8-2004 và Huỳnh Nhật H, sinh ngày 22-3-2000. Đã thành niên, nên không đặt ra giải quyết.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Chị Phan Thị H phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012714 ngày 31 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh; chị H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Báo cho chị H được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng anh V vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND H. Dương Minh Châu;
- Chi cục THADS H. Dương Minh Châu;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- UBND xã P;
- Lưu VT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**(đã ký)**

**Phan Thị Mai Dung**